

Số: 4236/BC-SCT

Hưng Yên, ngày 14 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2026

Sở Công Thương nhận được Công văn số 1381/TTT-P03 ngày 11/9/2026 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo kết quả công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2026; Sở Công Thương báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH AN NINH TRẬT TỰ

Sở Công Thương là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực công nghiệp – thương mại. Sở Công Thương Hưng Yên được quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên. Hiện nay, Sở Công Thương Hưng Yên có 05 phòng chuyên môn và 02 đơn vị trực thuộc.

Tình hình an ninh trật tự trong cơ quan Sở được Đảng ủy, lãnh đạo Sở quan tâm, thường xuyên nhắc nhở cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thực hiện tốt nhiệm vụ về chấp hành pháp luật, ý thức bảo mật, nâng cao tinh thần cảnh giác trong cơ quan, đơn vị góp phần thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ và chương trình công tác hàng năm do Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Phong trào phòng chống tội phạm và phòng, chống tham nhũng tại cơ quan được thực hiện đúng quy định.

II. KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, THỰC HIỆN CÔNG TÁC NỘI CHÍNH, PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG, TIÊU CỰC, CẢI CÁCH TƯ PHÁP

1. Công tác lãnh đạo chỉ đạo

1.1. Công tác phổ biến, quán triệt, triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTNTC).

Đảng ủy, Lãnh đạo Sở đã quán triệt, triển khai và báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh Tra tỉnh về tình hình thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TW ngày 08-12-2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 05/8/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 12-KL/TW ngày 6/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực Luật

Phòng chống tham nhũng năm 2018 và các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Phòng chống tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11-7-2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch hành động của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy định, kết luận của Trung ương về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Cán bộ, đảng viên trong Sở chấp hành nghiêm các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng chống tham nhũng.

Thực hiện cải cách hành chính: Sở Công Thương đã chỉ đạo các phòng chuyên môn thuộc Sở rà soát, phát hiện các cơ chế, chính sách và thủ tục hành chính còn phức tạp hoặc có sơ hở dễ bị lợi dụng dẫn đến tham nhũng, tiêu cực để tham mưu cho UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung kịp thời các văn bản có liên quan đến lĩnh vực quản lý làm cơ sở cho công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Sở Công Thương đã thực hiện niêm yết công khai quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước tại Trung tâm hành chính công, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trang website của Sở nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực hiện, giải quyết các thủ tục hành chính. Công khai và thực hiện đúng quy trình quy hoạch bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động cán bộ, công chức, viên chức.

Sở Công Thương đã áp dụng quy trình ISO 9001:2015 trong quản lý hành chính tại cơ quan, đơn vị thuộc Sở đạt hiệu quả. Đến nay, cơ quan, đơn vị thuộc sở thực hiện trả lương CBCCVC qua tài khoản ngân hàng (đạt 100%).

1.2. Việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác nội chính, PCTNTC ở cơ quan, đơn vị.

Công tác phòng, chống tham nhũng luôn được Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở quan tâm, chỉ đạo thực hiện đúng theo các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản quy định có liên quan. Hàng năm Đảng ủy ban hành Kế hoạch và Chương trình thực hiện công tác Phòng, chống tham nhũng cụ thể: Sở công Thương đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 257/KH-SCT ngày 23/01/2026 Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026 và Kế hoạch số 106/KH-SCT ngày 07/01/2026 Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2026.

Thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, như: Công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan; đẩy mạnh cải cách hành chính; thực hiện tốt các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quy chế dân chủ, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, chuyển đổi vị trí công tác, minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức...

Sở Công Thương đã triển khai nhiệm vụ công tác năm 2026; nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật phòng, chống tham nhũng; gắn với cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” về nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm, công tác xây dựng chính đồn đảng; các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở cho toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong toàn cơ quan Văn phòng Sở.

1.3. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc của cấp ủy đảng đối với công tác nội chính, PCTNTC.

Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy và chi bộ đã được thực hiện đến từng đảng viên trong Đảng bộ, đã đánh giá đúng những ưu điểm trong quá trình thực thi công vụ, nhiệm vụ, nâng cao được trách trong công việc, đồng thời cũng chỉ ra những nhược điểm để nâng cao tự giác chấp hành quy định kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, thái độ thái độ phục vụ nhân dân, doanh nghiệp của đội ngũ các bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.

Đảng ủy và Lãnh đạo Sở trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các quy định của Pháp luật, của các cấp, các ngành về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, chính vì vậy, công tác này được thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình, quy định của pháp luật. Qua đó, đã nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, đảm bảo quyền khiếu nại, tố cáo và việc thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo đúng quy định của pháp luật; hạn chế tối đa các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; chú trọng việc giải quyết phát sinh ngay từ cơ sở.

1.4. Việc lãnh đạo, chỉ đạo, xử lý các vấn đề nổi cộm, phức tạp, về an ninh, trật tự; các vụ việc, vụ án nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm ở cơ quan, đơn vị.

9 tháng đầu năm 2026, Sở Công Thương không phát sinh các vấn đề nổi cộm, phức tạp, về an ninh, trật tự; các vụ việc, vụ án nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

2. Kết quả công tác nội chính

Sở Công Thương đã thực hiện công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10 của Luật PCTN 2018; Thực hiện cải cách hành chính và công khai thủ tục hành chính; Thực hiện Quy tắc ứng xử, Quy tắc đạo đức nghề nghiệp; thực hiện công khai tài chính theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước; công khai dự toán, quyết toán kinh phí ngân sách và các khoản thu, chi khác phát sinh của cơ quan trước toàn thể cán bộ, công chức; công khai việc điều động, luân chuyển, đề bạt cán bộ, công chức, kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ công chức thuộc diện phải kê khai.

Công tác cải cách hành chính, tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ, rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin, nâng tỷ lệ tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn phần, hạn chế tối đa việc tiếp xúc trực tiếp của cán bộ, công chức, viên chức với

người dân, doanh nghiệp khi giải quyết công việc; tổ chức và phát huy hiệu quả Trung tâm dịch vụ hành chính công, phục vụ tích cực cho người dân và doanh nghiệp, không để tình trạng những nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc. Tiếp tục tuyên truyền, vận động để người dân và doanh nghiệp tham gia nhằm nâng cao hơn nữa việc thực hiện dịch vụ qua mạng, tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện Chỉ thị 10/TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc trong năm 2025: Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở quan tâm, chỉ đạo thực hiện đúng theo các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản quy định có liên quan. Việc phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện; ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg; rà soát nhận diện nguy cơ tham nhũng theo vị trí việc làm; việc lập, công khai đường dây nóng, số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ hộp thư điện tử tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của hành vi gây phiền hà, những nhiễu; việc tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân; công khai thời gian, địa điểm tiếp dân; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý của cơ quan luôn được cập nhật trên trang Web của ngành.

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được thực hiện đảm bảo trình tự, thủ tục quy định; việc xem xét, đề xuất Giám đốc Sở giải quyết kịp thời, đúng chính sách, pháp luật các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền và tổ chức thực hiện tốt công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, quyết định xử lý về tố cáo, quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật. Sở Công Thương thực hiện nghiêm yết Nội quy tiếp công dân tại phòng tiếp công dân, theo quy định, bố trí nơi tiếp công dân thuận tiện, đã sắp xếp phân công trực thường xuyên tiếp công dân. Giám đốc Sở tiếp công dân định kỳ vào ngày 15 hàng tháng, trường hợp trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ thì thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo; trường hợp Giám đốc Sở đi vắng không thể tiếp công dân theo lịch đã quy định thì Giám đốc Sở ủy quyền cho một Phó Giám đốc Sở tiếp công dân.

Tổng số đơn tiếp nhận 9 tháng năm 2026:

- Đơn khiếu nại, tố cáo: 01 đơn
 - Đơn kiến nghị, phản ánh: 00 đơn.
- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết:
- Đơn tố cáo: 01 đơn
 - Đơn kiến nghị, phản ánh: 00 đơn.

Kết quả giải quyết đơn: Ngày 24/5/2026 Sở Công Thương có nhận được đơn tố cáo ghi ngày 22/5/2026. Sau khi nghiên cứu, xử lý; căn cứ quy định của Luật Tố cáo, Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo; Căn cứ

Chương II, Điều 6, khoản 1, điểm b Thông tư số 05/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh. Văn phòng Sở xếp lưu đơn theo quy định.

3. Kết quả công tác phòng, chống, tham nhũng, tiêu cực

3.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

- Kết quả việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Đã xây dựng và ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Sở Công Thương; Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý sử dụng tài sản công theo quy định, Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ Lãnh đạo Sở và các chi bộ, phòng, đơn vị thuộc Sở phân công nhiệm vụ cụ thể từng cán bộ, công chức đảm bảo thực hiện công khai quy chế và quản lý các mặt công tác theo quy chế, quy định đã ban hành, hằng năm có sửa đổi và bổ sung kịp thời theo các chế độ, định mức của Nhà nước.

- Kết quả kiểm soát xung đột lợi ích: Thực hiện nghiêm túc và đúng quy định pháp luật về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trên các lĩnh vực được phân công, nhất là việc công khai về trình tự thủ tục và kết quả giải quyết hồ sơ có liên quan đến người dân và doanh nghiệp.

- Kết quả việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức: Thực hiện công khai, dân chủ trong tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ. Luôn tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức về thi đua khen thưởng, kỷ luật cán bộ và các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác tổ chức cán bộ. Trong Quý III đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác 04 đồng chí phó trưởng phòng và 02 đồng chí chuyên viên.

- Kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập: Nhận thức rõ việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập là giải pháp quan trọng trong công tác phòng, chống tham nhũng, nhằm xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch vững mạnh, Đảng ủy, Lãnh đạo Sở tổ chức phổ biến quán triệt kịp thời các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng và kê khai, công khai, kiểm soát tài sản, thu nhập đến các chi bộ, phòng chuyên môn và cán bộ đảng viên, công chức, viên chức trong cơ quan. Ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, Lãnh đạo Sở đã triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 130/2020/NĐ-CP. Tổ chức phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 130/2020/NĐ-CP. Xác định việc kê khai, kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập góp phần phòng ngừa, ngăn chặn những vi phạm và đẩy lùi tiêu cực, tham nhũng, là tiêu chí để đánh giá cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan và người đứng đầu

3.2. Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra về PCTNTC và giải quyết khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, tiêu cực.

Sở Công Thương đã rà soát sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị; việc công khai các nội dung, chương trình, kế hoạch, vị trí việc làm, bố trí, phân công nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động;

việc chấp hành nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, chấp hành thời gian, giờ giấc, thái độ, tác phong làm việc; thực hiện văn hóa công sở, các quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thực thi công vụ; việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; đôn đốc, kiểm tra, giám sát, nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý; việc xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, thanh tra hành chính đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trực thuộc trong việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; việc xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý đối với công chức, viên chức có hành vi vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính; việc thực hiện quy định về tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công đối với cá nhân, tổ chức, trong đó tập trung kiểm tra việc giải quyết hồ sơ hành chính của cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; việc thực hiện các quy định liên quan đến công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo của cơ quan, đơn vị.

3.3. Kết quả phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

9 tháng đầu năm 2026, Sở Công Thương chưa phát hiện tham nhũng, tiêu cực; không phát sinh vụ việc tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh liên quan đến tham nhũng, tiêu cực.

3.4. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTNTC; phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong PCTNTC.

Sở Công Thương xây dựng kế hoạch về việc triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm, đồng thời tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của ngành. Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013; Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Sở Công Thương đã ban hành Kế hoạch số 106/KH-SCT ngày 07/01/2026 Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2026; Kế hoạch số 401/KH-SCT ngày 02/02/2025 Kế hoạch theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2026; Kế hoạch số 376/KH-SCT ngày 23/01/2026 Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế năm 2026; Kế hoạch số 40/KH-SCT ngày 07/01/2026 Xây dựng Kế hoạch Tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

9 tháng đầu năm 2026, Sở Công Thương đã thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, pháp luật bằng hình thức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Tổ chức 02 hội nghị trực tiếp về tuyên truyền sản xuất năng lượng tiết kiệm, hiệu quả cho các đơn vị, doanh nghiệp, chủ các cơ sở sản xuất, kinh

doanh thuộc lĩnh vực ngành quản lý; đồng thời triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của ngành. Xác định công tác phổ biến, giáo dục pháp luật là “một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng”, do vậy hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật được coi là một hoạt động tác động vào đời sống tinh thần. Tuyên truyền, phổ biến, phát động trong các doanh nghiệp thống nhất nhận thức, thái độ hành xử kiên quyết không “lót tay” cho cán bộ, công chức, viên chức, không chấp nhận chi những khoản chi phí “bôi trơn” để được hưởng những lợi ích “ưu tiên” ngoài quy định của pháp luật.

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước, trách nhiệm của các phòng, đơn vị thuộc Sở tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành, góp phần ngăn ngừa và hạn chế vi phạm pháp luật, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

Công tác quán triệt, triển khai thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”; Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ về “Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020”; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI khóa XII) và Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII “về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa””; các văn bản của Đảng và nhà nước về lãnh đạo, chỉ đạo công tác Phòng, chống tham nhũng đã được Đảng ủy, Ban Giám đốc và các đoàn thể của Sở thực hiện nghiêm túc; luôn xác định nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, lãng phí là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài gắn với công tác xây dựng cơ quan trong sạch, vững mạnh, cơ quan văn hóa và nâng cao tính tiên phong gương mẫu của đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức trong cơ quan.

Thường xuyên quán triệt, chỉ đạo nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác phòng chống tham nhũng. Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng là một trong những tiêu chí đánh giá phẩm chất, năng lực, trách nhiệm và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu. Những năm qua, trong cơ quan chưa có trường hợp người đứng đầu phòng, đơn vị nào bị xử lý trách nhiệm về tham nhũng.

2. Một số hạn chế, tồn tại

Phòng chống tham nhũng là công việc khó khăn, phức tạp, trong khi đó, số lượng cán bộ làm công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng

còn hạn chế, dẫn đến việc thực hiện một số biện pháp phòng chống tham nhũng còn gặp nhiều khó khăn.

Công tác kiểm tra, giám sát các hành vi tham nhũng và chủ động phát hiện tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong nội bộ cơ quan, đơn vị còn hạn chế. Do vậy, tác dụng trong công tác đấu tranh, phòng ngừa và giáo dục ý thức kỷ luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong cán bộ, đảng viên, công chức kết quả đạt được chưa cao. Tình hình tham nhũng, lãng phí hiện nay biểu hiện dưới nhiều hình thức tinh vi, phức tạp, do đó việc thanh tra, kiểm tra của các cơ quan chức năng khó phát hiện được nếu không có sự vào cuộc của toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, các tổ chức chính trị - xã hội và quần chúng nhân dân trong việc tố giác các hành vi tham nhũng, tiêu cực...

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Tiếp tục công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các Chỉ thị, Nghị Quyết của Đảng, Pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết Trung ương 3 “khóa X”, Luật Phòng, chống tham nhũng, Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; các văn bản pháp luật của Trung ương và địa phương về công tác phòng, chống tham nhũng cho toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong cơ quan nhằm nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, nâng cao vai trò của cán bộ, công chức, viên chức tham gia phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và giữ gìn an ninh trật tự an toàn cơ quan và xã hội.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, cùng với việc tăng cường kiểm tra, giám sát của tổ chức cơ sở đảng, các đoàn thể quần chúng và Ban thanh tra nhân dân trong công tác phòng, chống tham nhũng tại cơ quan, đơn vị. Quản lý chặt chẽ đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức để kịp thời phát hiện, ngăn ngừa các biểu hiện tham nhũng, lãng phí. Thực hiện nghiêm việc xử lý, điều chuyển, miễn nhiệm cán bộ, công chức có biểu hiện tham nhũng, lãng phí.

Tăng cường công tác kiểm tra, thực hiện tốt chế độ công vụ, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, lãng phí phát hiện qua kiểm tra, thực hiện tốt việc giải quyết đơn thư tố cáo về tham nhũng, lãng phí thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương theo quy định.

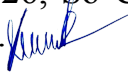
V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Xây dựng, hoàn thiện thể chế thống nhất, sửa đổi, bổ sung kịp thời các chế độ, định mức, tiêu chuẩn về kinh tế, kỹ thuật cũng như chính sách về kinh tế
- tài chính cho hoạt động thanh tra phòng, chống tham nhũng, lãng phí để làm công cụ cho cán bộ, công chức làm công tác thanh tra phòng, chống tham nhũng thực thi nhiệm vụ.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức thanh tra trong sạch, có lập trường tư tưởng vững vàng, có trình độ nghiệp vụ và kỹ năng chuyên môn tốt, có phẩm

chất đạo đức, trung thành, liêm khiết, khách quan, công tâm, không có hành vi vụ lợi tham nhũng, tiêu cực.

- Thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức, phương pháp tổ chức hoạt động thanh tra; nêu cao tính trách nhiệm kỷ luật, tính chiến đấu, tính thuyết phục, tính hiệu quả trong hoạt động thanh tra phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Trên đây là báo cáo kết quả công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2026, Sở Công Thương kính gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp, báo cáo theo quy định. 

Nơi nhận:

- Ban Nội chính Tỉnh ủy (để b/c);
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Công TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP.



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Phúc